

Số: 145/QĐ-CCGD

Ninh Bình, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách nhà nước,  
Dịch vụ 6 tháng đầu năm 2020**

**CHI CỤC GIÁM ĐỊNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tổng hợp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu sử dụng NSNN, dịch vụ 6 tháng đầu năm 2020 của Chi cục Giám định xây dựng cụ thể như sau (kèm theo Biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/10/2018).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và được công bố công khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên cơ quan Chi cục Giám định xây dựng.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tổng hợp, các phòng chức năng, Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng và các cá nhân, tổ chức có liên quan trong Chi cục căn cứ thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài chính
- Sở Xây dựng
- PGĐ Sở Chu Đức Long
- LĐ Chi cục, Trung tâm;
- Lưu VT, TH.

(Đề báo cáo);

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



**Trịnh Thanh Ba**



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính  
**Đơn vị: CHI CỤC GIÁM ĐỊNH XÂY DỰNG**  
**Chương: 419**

Ninh Bình, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CCGD ngày 06/7/2020 của Chi cục Giám định xây dựng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Chi cục Giám định xây dựng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý II năm 2020 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>200</b>	136	68,0	85,0
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí Kiểm tra công tác QLCL, công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	<b>200</b>	136,0	68,0	85,0
	Phí ...				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>180</b>	<b>120,0</b>	66,7	<b>80</b>
<b>I</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	140	95,0	67,9	79,2
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>40</b>	<b>25</b>		<b>80</b>
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	40	25		80
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>20</b>	<b>13</b>	65,0	<b>89</b>
<b>I</b>	<b>Lệ phí</b>	<b>20</b>	<b>13</b>	65,0	<b>89</b>
	Lệ phí...				

	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí Kiểm tra công tác QLCL, công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	20	13,0	65,0	89
	Phí ...				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>3.263</b>	<b>1.171,0</b>	<b>35,9</b>	<b>119,6</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.218	1.064,0	48,0	119,6
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.045	107	10,2	250
<b>C</b>	<b>Thu - chi từ hoạt động Dịch vụ</b>	<b>5.600</b>	<b>3.195</b>	<b>57,1</b>	
<b>2.1</b>	<b>Thu từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>5.155</b>	<b>2.950</b>	<b>57,2</b>	<b>104</b>
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn khác	5.155	2.950	57,2	104
<b>2,2</b>	<b>Chi từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>5.155</b>	<b>2.364</b>	<b>45,9</b>	<b>98</b>
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn khác	5.155	2.364	45,9	98
<b>2,3</b>	<b>Nộp NSNN</b>	<b>445</b>	<b>245</b>	<b>55,1</b>	<b>95</b>
	- Kiểm định, Thí nghiệm, tư vấn khác	445	245	55,1	95

Ninh Bình, Ngày 06 tháng 7 năm 2020

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



**Trịnh Thanh Ba**